

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 227/2017/HSST

Ngày : 29/9/2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải An

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Phúc Tiếng
2. Ông Nguyễn Đức Trung

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Trần Tổ Lâm _ Chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 29/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 215/2017/HSST ngày 15/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: *Nguyễn Hùng C*; Tên gọi khác: Ngựa ô; Sinh năm: 1990; Tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố 12, phường A, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Chỗ ở trước khi bị bắt: Không nơi ở nhất định. Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Tiền án; Tiền sự: Không; Con ông: Nguyễn Kỳ, sinh năm: 1959; Con bà: Vũ Thị Minh Tuyết, sinh năm: 1960. Bị cáo chưa có vợ, con

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ C an Thành phố Buôn Ma Thuột từ ngày 09/6/2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa

Người bị hại: Anh Châu Quốc B – Sinh năm: 1992 (Có mặt)

Trú tại: đường L, phường A, thành phố B

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Đ - Sinh năm: 1959 (Có mặt)

Trú tại: đường L, phường A, thành phố B

2. Anh Cao Tiến C – Sinh năm: 1987 (Có mặt)

Trú tại: đường T, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

3. Anh Trương Thanh P – Sinh năm: 1975 (Vắng mặt)

Trú tại: đường Y, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Hùng C là người không có việc làm ổn định. Vào sáng ngày 09/4/2017, C đến tiệm internet “NET 77”, địa chỉ: Tổ dân phố 12, phường A, thành phố B thì gặp anh Châu Quốc B (Sinh năm: 1992, trú tại: Tổ dân phố 12, phường A, thành phố B) đang chơi điện tử trong tiệm Internet. Tại đây, C hỏi mượn anh B chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 47B1-xxx.xx đi đến tiệm trò chơi điện tử “New Game” (Địa chỉ: đường N, phường L, thành phố B) để chơi trò chơi bắn cá. Sau khi thua hết số tiền 400.000 đồng mang theo thì C điều khiển chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx đến nhà anh Trương Thanh P (Tên thường gọi là Tý, sinh năm: 1975, địa chỉ: Tổ dân phố 6A, phường L, Thành phố B) là người buôn bán sơn PU để hỏi vay tiền. Anh P đồng ý cho C vay số tiền 4.000.000 đồng với điều kiện C phải để lại tài sản làm tin và thời hạn vay là 10 ngày, lãi suất là 800.000 đồng. C đồng ý và để lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 47B1-xxx.xx đã mượn của anh B để làm tin. Anh P đưa cho C số tiền 3.200.000 đồng (sau khi đã trừ 800.000 đồng tiền lãi). Sau khi vay được tiền, C tiếp tục đến tiệm trò chơi điện tử “New Game” chơi trò chơi bắn cá và thua hết số tiền đã vay. Đến trưa cùng ngày, C đi về nhà thì gặp anh B đang đi bộ trên đường L, phường A, thành phố B. Lúc này, anh B hỏi đòi xe mô tô thì C nói dối anh B là xe bị Cảnh sát giao thông bắt và nói anh B đưa giấy tờ xe cho C để C đi xin lấy xe về trả. Nghe vậy, anh B không hỏi gì thêm mà đi về nhà lấy giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 47B1-xxx.xx mang tên Nguyễn Thị Đ và giấy phép lái xe mang tên Châu Quốc B đưa cho C rồi cùng C đi đến Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đắk Lắk để xin lấy xe. Khi cả hai đến Phòng Cảnh sát giao thông trên đường H, thành phố B thì C nói anh B ngồi ngoài quán nước đợi để C mang giấy tờ xe vào phòng Cảnh sát giao thông xin xe. Sau đó, C đi đến nhà anh Trương Thanh P đưa giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx cho anh P để vay thêm số tiền 3.200.000 đồng (đã trừ tiền lãi). Việc thỏa thuận vay mượn tiền giữa anh P và C không có giấy tờ thể hiện. Sau đó, C quay lại gặp anh B và nói “Hôm nay chủ nhật Phòng Cảnh sát giao thông không làm việc nên không lấy được xe” rồi rủ B đi đến khu vực đường Y Moan, Thành phố Buôn Ma Thuột để mua ma túy sử dụng. C mua ma túy của một người nam giới (không rõ nhân thân lai lịch) hết 1.000.000 đồng và đến bãi đất trống trên đường Y Moan sử dụng. Sau đó, C gọi taxi cho B đi về còn C quay lại tiệm trò chơi điện tử “New Game” tiếp tục chơi trò chơi bắn cá và thua hết toàn bộ số tiền còn lại là 2.200.000 đồng đã vay của anh P. Do không có tiền chuộc lại xe mô tô trả cho anh B nên C không về nhà mà bỏ đi sống lang thang nhằm trốn tránh anh B. Đến ngày 16/4/2017, C nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô đã mượn của Châu Quốc B để bán cho người khác lấy tiền tiêu xài. C đưa giấy phép lái xe mang tên Châu Quốc B cho một đối tượng tên Vũ (chưa rõ nhân thân lai lịch) và dặn Vũ nhận là Châu Quốc B, con của chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên. Rồi cùng Vũ đến tiệm xe máy Yamaha, địa chỉ: 253 Lê Thánh Tông, phường L, thành phố B do anh Cao Tiên C (Sinh năm: 1985) làm chủ. Tại đây, C gặp anh C và nói

“Em có thằng em cần bán xe, xe đang cầm bên anh Tý Y Moan. Anh lấy giùm em”. Anh C hỏi xe có chính chủ không thì Vũ đưa giấy phép lái xe mang tên Châu Quốc B cho anh C và nói “Xe của mẹ em cho em, anh cứ giữ bằng lái xe của em đi rồi mấy ngày nữa em đưa chứng minh của mẹ em cho anh”. Nghe vậy, anh C đồng ý và cùng C, Vũ đến nhà anh Trương Thanh P xem xe. Sau khi xem xe, anh C đồng ý mua với giá 14.000.000 đồng. Vũ viết giấy mua bán xe mô tô cho anh C thể hiện: Chủ xe Châu Quốc B, người mua Cao Tiến C. Anh C đưa cho anh P số tiền 8.000.000 đồng (là số tiền C đã vay trước đó) và đưa cho Vũ 6.000.000 đồng rồi lấy giấy đăng ký và chiếc xe mô tô biển số 47B1-xxx.xx đi về. Sau khi nhận được tiền, Vũ đưa số tiền đã nhận cho C và C cho lại Vũ số tiền 200.000 đồng. C giữ lại 5.800.000 đồng và sử dụng để mua ma túy, tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi không thấy C trả xe, anh Châu Quốc B và bà Nguyễn Thị Đ đã tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Hùng C đến cơ quan cảnh sát điều tra C an thành phố Buôn Ma Thuột. Ngày 08/6/2017, anh Cao Tiến C đã tự nguyện giao nộp: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx; 01 giấy phép lái xe mang tên Châu Quốc B, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx mang tên Nguyễn Thị Đ và 01 giấy mua bán, cho tặng xe

Tại bản kết luận định giá tài sản số 162/KLĐG ngày 19/6/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Thành phố Buôn Ma Thuột kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx trị giá 15.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 230/KSĐT-HS ngày 14/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Nguyễn Hùng C về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 140 Bộ Luật Hình sự

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã C bố tại phiên tòa

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố. Đồng thời, đề nghị HĐXX:

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 140; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hùng C mức án từ 12 đến 18 tháng tù

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật dân sự.

- Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra C an Thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx; 01 giấy phép lái xe mang tên Châu Quốc B, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx mang tên Nguyễn Thị Đ cho bà Nguyễn Thị Đ và anh Châu Quốc B nhận sử dụng

- Buộc bị cáo Nguyễn Hùng C phải trả lại cho anh Cao Tiến C số tiền 14.000.000 đồng

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm tranh luận tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Buôn Ma Thuột là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Hùng C sau khi mượn được xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1 – xxx.xx có trị giá 15.500.000 đồng của anh Châu Quốc B và đi C việc xong, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe lần lượt mang đi cầm cố và bán cho các anh Trương Thanh P, anh Cao Tiến C để lấy tiền tiêu xài rồi bỏ trốn là phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự.

*** *Tại Điều 140 Bộ luật hình sự quy định:***

1. Người nào có một trong những hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ bốn triệu đồng đến dưới 50 triệu đồng hoặc dưới bốn triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó;.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị một cách thích đáng. Song xuất phát từ vì động cơ vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác, sau khi chiếm đoạt được xe của B mang đi cầm cố lấy số tiền 8.000.000 đồng của anh Trương Thanh P bị cáo còn tiếp tục dùng thủ đoạn gian dối để có thể chiếm đoạt được toàn bộ giá trị của chiếc xe trên. Hành vi của bị cáo thể hiện sự

coi thường pháp luật và sự quyết tâm thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần thiết phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới đảm bảo phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

Trong vụ án này còn có các anh Trương Thanh P và Cao Tiến C đã nhận cầm cố và mua chiếc xe mô tô biển số 47B1-xxx.xx từ bị cáo. Song, anh P và anh C không biết đây là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng tên Vũ, chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra C an Thành phố Buôn Ma Thuột tách ra để điều tra xử lý sau là phù hợp

Về trách nhiệm dân sự: Quá tình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra C an Thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx; 01 giấy phép lái xe mang tên Châu Quốc B, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 47B1-xxx.xx mang tên Nguyễn Thị Đ cho bà Nguyễn Thị Đ và anh Châu Quốc B nhận sử dụng. Xét việc giao trả là phù hợp với quy định tại Điều 41, 42 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần chấp nhận

Đối với việc sau khi mua được chiếc xe từ bị cáo, anh Cao Tiến C đã thực hiện việc sửa chữa và sơn lại chiếc xe. Tuy nhiên, anh Cao Tiến C và bà Nguyễn Thị Đ không yêu cầu bồi thường gì. Đối với số tiền anh C đã mua xe của bị cáo là 14.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường gì cho anh C nên cần buộc bị cáo bồi thường số tiền 14.000.000 đồng cho anh Cao Tiến C là phù hợp với quy định tại các Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự nên cần chấp nhận

Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hùng C phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 140; điểm g, h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt Nguyễn Hùng C 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, ngày 09/6/2017.

- Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41, Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 584, Điều 585, Điều 589 Bộ luật Dân sự

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra C an Thành phố Buôn Ma Thuột đã trả 01 xe mô tô hiệu HonDa Vision biển số 47B1-xxx.xx; 01 giấy phép lái xe mang tên Châu Quốc B, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô hiệu HonDa Vision biển số 47B1-xxx.xx mang tên Nguyễn Thị Đ cho bà Nguyễn Thị Đ và anh Châu Quốc B nhận sử dụng.

Buộc bị cáo Nguyễn Hùng C phải bồi thường cho anh Cao Tiến C số tiền 14.000.000 đồng.

* Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Hùng C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm và 720.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND THÀNH PHỐ BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- C an THÀNH PHỐ BMT;
- CCTHA DSTHÀNH PHỐ BMT, THA phạt tù;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Chánh án ;
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hải An